

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5
THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-8-2025

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đức Lâm

2. Ông Nguyễn Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5- Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Trang - Sinh năm 1988;

Căn cước công dân: 038188030377

HKTT: Thôn Ngoại 2, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Nơi ở hiện nay: Thôn 2, xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ mới sau sáp nhập: Thôn 2, xã Tân Tiến, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/ Bị đơn: Anh Phạm Văn Danh - Sinh năm: 1986;

Căn cước công dân: 038086038579

Địa chỉ: Thôn Ngoại 2, xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Địa chỉ mới sau sáp nhập: Thôn Ngoại 2, xã Hồ Vương, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 16/4/2025, bản tự khai nguyên đơn chị Đinh Thị Trang trình bày: chị và anh Phạm Văn Danh kết hôn với nhau vào ngày 19/02/2009, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Nga Tiến cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân do anh Danh đi làm ăn xa và có quan hệ với người phụ nữ khác, vợ chồng từ đó phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 7 năm 2014, vợ chồng sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau. Cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Danh theo quy định; về con: vợ chồng có 02 con chung là Phạm Anh Hoàng, sinh ngày 02/01/2011 và Phạm Hoàng Anh, sinh ngày 15/3/2012. Hiện tại các cháu đang ở cùng bố. Sau ly hôn, chị đề nghị giao hai cháu cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng, chị đồng ý thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Danh mỗi cháu là 2.000.000đ/tháng (hai cháu là 4.000.000đ/tháng); Về tài sản và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Danh trình bày: Do điều kiện anh đang đi làm ăn xa nhà, nên không về được. Anh làm đơn trình bày về việc anh đồng ý ly hôn chị Trang và đề nghị được nuôi hai con.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, anh Danh vắng mặt, nên việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chỉ tiến hành được với nguyên đơn, đồng thời Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Mặc dù anh Danh đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trang vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng chị vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu. Đối với bị đơn anh Danh được Tòa án triệu tập họp lệ lần hai, vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ quy định Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Trang, anh Danh

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Thanh Hóa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Trang, cho chị Trang được ly hôn anh Danh. Về con: giao 02 cháu Phạm Anh Hoàng, sinh ngày 02/01/2011 và Phạm Hoàng Anh, sinh ngày 15/3/2012 cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng, chị Trang có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: chị Trang phải chịu án phí DSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5-Thanh Hóa.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Tranh và anh Phạm Văn Danh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị Trang trình bày: do anh Danh đi làm ăn xa và có quan hệ với người phụ nữ khác, vợ chồng từ đó phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 7 năm 2014, vợ chồng sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau. Cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục duy trì, chị đề nghị được ly hôn anh Danh theo quy định; theo anh Danh trình bày: chị Trang đề nghị ly hôn, anh cũng đồng ý.

Xét thấy vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Trang, cho chị Trang được ly hôn anh Danh là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Anh Hoàng, sinh ngày 02/01/2011 và Phạm Hoàng Anh, sinh ngày 15/3/2012. Sau ly hôn, chị đề nghị giao cháu hai cháu cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng; chị cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng/cháu; hai cháu là 4.000.000đ/tháng.

Xét yêu cầu của chị Trang về việc đề nghị giao 2 cháu Anh Hoàng và Hoàng Anh cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện. Qua xác minh tại UBND xã Nga Giáp (nay là xã Hồ Vương) thì hai cháu hiện tại đang ở cùng anh Danh. Vì vậy, giao cả hai cháu cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trang có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Danh, mức cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng/cháu (hai cháu là 4.000.000đ/tháng).

[3] Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Trang phải chịu án phí DSST về ly hôn và chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Trang, cho chị Trang được ly hôn anh Phạm Văn Danh.

2. Về con: Giao cháu Phạm Anh Hoàng, sinh ngày 02/01/2011 và Phạm Hoàng Anh, sinh ngày 15/3/2012 cho anh Danh trực tiếp nuôi dưỡng; chị Trang thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/tháng/cháu (hai cháu là 4.000.000đ/tháng), thời gian cấp dưỡng nuôi con thực hiện từ tháng 09/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đinh Thị Trang phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); tổng cộng là 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu, ký hiệu: BLTU/24, số 0006552, ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Thanh Hóa), chị Trang còn phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Chị Trang, anh Danh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5-Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Tân Tiến (xã Nga Tiến cũ) ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huệ

